

Bản án số: 274/2024/HS-ST

Ngày: 24/12/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Ngọc Tiến

Bà Nguyễn Thị Nga

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:* Ông Dương Bá Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 314/2024/TLST - HS ngày 04 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 309/2024/QĐXXST-HS ngày 11/12/2024 đối với bị cáo:

PHAN VĂN T, sinh năm 1987; Giới tính: Nam; HKTT: xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn L (đã chết); Con bà: Võ Thị T (Đã chết); Vợ: Hà Thị H, sinh năm 1988 (Có 03 con, con lớn sinh năm 2008, con út sinh năm 2016); Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; TATS: Theo danh chỉ bản số 437 ngày 17/8/2024 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự. Nhân thân:

- Bản án số 02/2016 ngày 12/01/2016, TAND huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác. Đã nộp án phí ngày 27/9/2018. Về khoản bồi thường dân sự, Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân, Thanh Hóa đã đình chỉ thi hành án số 02 ngày 18/8/2016 đối với khoản bồi thường 4.636.500 đồng mà Phan Văn T phải bồi thường. Án tích đã được xóa

Bị cáo đầu thú, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/8/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 – Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt)

- **Bị hại:** Anh Trần Văn H (đã chết)

Đại diện theo pháp luật của bị hại:

1. Ông Trần Văn P, sinh năm 1964

2. Bà Lương Thị D, sinh năm 1967

Cùng HKTT: xã Tân hợp, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Đại diện theo ủy quyền của ông P, bà D: Chị Trần Thị P, sinh năm 1991;
HKTT: xã Tân hợp, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. (*Vắng mặt*)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Hà Thị H, sinh năm 1988;
HKTT: xã Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. (*Có mặt*)

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Quách Thị Thu Huyền – Trợ giúp viên pháp lý Chi nhánh số 2 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. (*Có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h30 ngày 03/8/2024, Phan Văn T (sinh năm 1987; trú tại: Xuân Bình, Như Xuân, Thanh Hóa) điều khiển xe mô tô biển số 29L3-**** chở theo anh Trần Văn H (sinh năm 1995; HKTT: Tân Hợp, Văn Yên, Yên Bái) di chuyển từ phố Ngọc Lâm đến phố Gia Quất. Khi đi đến số 43 phố Gia Quất, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội, do đã sử dụng rượu bia nên T không làm chủ tốc độ và tay lái dẫn đến việc đâm vào cửa nhà số 43 phố Gia Quất.

Hậu quả: anh Trần Văn H tử vong tại chỗ, chiếc xe mô tô mang biển số 29L3 – **** bị hư hỏng.

Đội CSGT số 5 – Phòng CSGT – CATP Hà Nội tiến hành thổi nồng độ cồn trong khí thở của Phan Văn T hồi 0 giờ 15 phút ngày 04/8/2023 cho kết 0,811mg/L.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Phan Văn T: 01 chiếc xe mô tô BKS 19L3-****.

Cơ quan điều tra đã rà soát, thu giữ hình ảnh camera ghi lại nội dung sự việc trên từ anh Lê Nguyên Ngọc T (sinh năm 1985; Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội), anh Trần Quốc H (sinh năm 1984; Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội), chị Nguyễn Hương Ly (sinh năm 1981 Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội).

Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Trung tâm pháp y thành phố Hà Nội tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường là đường phố Gia Quất, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội (đường hai chiều được trái

nhựa phẳng, rộng 7m, ở giữa có vạch sơn đứt quãng màu trắng chia thành hai phần đường xe chạy). Vị trí xảy ra tai nạn trên chiều đường từ phố Ngọc Lâm hướng chợ Gia Quất. Điểm mốc làm chuẩn là mép đường làm chuẩn, mép trái đường phố Gia Quất chiều phố Ngọc Lâm hướng chợ Gia Quất và Trường cao đẳng Đường sắt. Mép đường làm chuẩn là mép trái nhà số 43 phố Gia Quất nhìn từ trong nhà ra ngoài đường.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ghi nhận như sau:

- **Vị trí xe mô tô biển số 29L3 – ****:** dừng trên vỉa hè trước cửa nhà số 43 phố Gia Quất, phần bên trái dựa vào cửa, đầu xe hướng chợ Gia Quất. Đo lần lượt tâm hình chiếu vuông góc xuống đường đầu của đầu trụ bánh trước sang bên phải xe ra mép đường làm chuẩn được 0,1 m; 1,2m, đo từ tâm hình chiếu vuông góc từ đầu trụ bánh trước bên phải xe về hướng chợ Gia Quất cách điểm, mốc là 0,5m.

- **Vị trí nạn nhân:** Nạn nhân nam giới nằm sấp (mặc áo sáng màu, có hai vân màu đen, quần ngắn) trên vỉa hè đầu hướng chợ Gia Quất, do đỉnh đầu nạn nhân ra mép đường làm chuẩn được 0,3m, đo về hướng chợ Gia Quất cách điểm mốc 0,2m. Gót chân phải nạn nhân đo sát mép đường làm chuẩn được 0,9m. Tại vị trí đầu nạn nhân có vùng dịch màu nâu đỏ kích thước 1,1x1,37m vùng dịch này loang xung quanh đầu nạn nhân trải đều trên vỉa hè xuống đường.

- **Vị trí vết cày trên vỉa hè ký hiệu (3):** dài 0,2m có chiều đi chợ Gia Quất điểm cuối vết cày đo về hướng chợ Gia Quất cách tâm trụ bánh sau xe (1) là 0,2m nằm sát mép vỉa hè và mép đường làm chuẩn

- **Vị trí thềm nhà số 43 phố Gia Quất ký hiệu (4):** có 01 hàng gạch xây cao hơn vỉa hè 30cm, ở phần góc phía giáp nhà số 43 Gia Quất có thành góc bám dính chất màu nâu đỏ dạng màu khô diện (0,12x0,2m).

Tại bản Kết luận giám định dấu vết va chạm số 6258/KL-KTHS ngày 28/08/2024 của Viện Khoa Học Hình Sự - Bộ Công An kết luận như sau:

- *Cơ chế hình thành dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 29L3 - *****

+ *Dấu vết trượt bám dính chất màu xanh và màu vàng ở mặt ngoài đầu tay phanh bên phải có chiều từ trước về sau. Dấu vết này có đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với bề mặt vật tày có màu xanh và màu vàng (ảnh 4 trong bản ảnh giám định)*

+ *Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu nâu và màu xám ở mặt ngoài bên phải cung trước chắn bùn bánh trước, mặt ngoài ốp vai càng giảm sóc trước bên phải, mặt ngoài ốp mặt nạ đầu xe, mặt ngoài phía trước trên cánh yếm bên phải có chiều từ trước về sau (ảnh 5,6,7,8 trong bản ảnh giám định). Các dấu vết này có đặc điểm của*

dấu vết hình thành do va chạm với bề mặt vật có màu nâu và xám (dạng nhựa, đề can...)

+ *Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài đầu tay nắm bên phải có chiều từ ngoài vào tâm trục tay nắm, dấu vết trượt xước ở đầu ngoài bàn để chân trước bên phải có chiều từ trước về sau và dấu vết trượt xước ở mặt ngoài má bên trái lớp bánh trước có chiều từ mặt lăn vào cạnh vành bánh xe (ảnh 9,10,11 trong bản ảnh giám định). Các dấu vết này có đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với bề mặt cứng, nhám (dạng mặt đường, bề mặt bê tông...)*

Về kết luận giám định an toàn kỹ thuật phương tiện: Tại bản kết luận giám định số 6275/KL-KTHS ngày 25/9/2024 của Viện Khoa Học Hình Sự - Bộ Công An kết luận như sau:

*Hệ thống phanh, hệ thống lái của xe mô tô đeo biển kiểm soát 29L3-***** tại thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn:*

- *Hệ thống phanh: Phanh trước (phanh tay) liên kết chắc chắn, hoạt động bình thường và còn tác dụng hãm bánh xe. Phanh sau (phanh chân) liên kết chắc chắn, còn hoạt động nhưng không có tác dụng hãm bánh xe*

- *Hệ thống lái: Còn liên kết và điều khiển được bánh trước sang hai bên bình thường*

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ của tử thi Trần Văn H số 1103/1033/KLGĐTT-TTPY ngày 04/9/2024 của Trung Tâm pháp y Hà Nội kết luận như sau:

“1. Các kết quả chính:

*** Kết quả khám nghiệm:**

- Vùng trán bị va đập vào vật tày có cạnh, hướng từ trước ra sau, hơi chệch theo trục của cơ thể với lực tác động mạnh gây:

+ Sây sát, bầm tím da vùng trán đỉnh kích thước 16cmx13cm. Trên vết sây sát, bầm tím da này có vết rách da bờ mép nhám nhờ hơi chệch hướng từ trên xuống kích thước 13cmx5cm. Qua vết rách da thấy vỡ xương trán và tổ chức não thoát ra ngoài qua vết rách.

+ Bầm tụ máu tổ chức dưới da

+ Rách phức tạp màng cứng. Vỡ xương trán lan qua rãnh liên đỉnh đến xương đỉnh phải. Tụ máu đáy não. Tụ máu trong não thất IV. Tụ máu trong vách trong suốt

+ Dập não thùy trán hai bên, thùy trái dương phải. Dập đôi thị

+ Vỡ phức tạp xương trán, vỡ xương sàng, vỡ trần ổ mắt hai bên lan vào thân xương bướm và cánh phải xương bướm. Vỡ toác thân xương bướm. Vỡ hố yên lan qua xương đá phải đến phần bên phải xương chẩm. Vỡ trai chẩm phải lan vào phần mềm bên phải xương chẩm

- Biến dạng cổ tay trái

* Kết quả xét nghiệm, giám định khác

- Mẫu máu của nạn nhân Trần Văn H giám định: Có Ethanol, nồng độ 188,89mg/100ml.

2. Kết luận:

- Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân Trần Văn H tử vong do chấn thương sọ não nặng.”

Cơ quan điều tra đã thu giữ được 05 đoạn clip ghi lại nội dung vụ tại nạn giao thông nêu trên. Tại Bản kết luận giám định số 7404 ngày 17/10/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

“1. Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các file video (ký hiệu từ A1 đến A4) gửi giám định.

2. Không xác định được file video (ký hiệu A5) gửi giám định có bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh hay không (do nội dung hình ảnh của file video được ghi lại từ màn hình hiển thị của thiết bị).”

Tại Cơ quan điều tra, Phan Văn T khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 03/08/2024, Phan Văn T không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô mang BKS: 29L3 – **** chở theo anh Trần Văn H đi từ xưởng cơ khí nơi T và H làm việc đến quán bia Vị Ngon tại phường Thượng Thanh, Q. Long Biên, TP Hà Nội để uống bia. Đến khoảng 22h30 cùng ngày, T tiếp tục điều khiển xe mô tô trên chở theo anh H đi lên phố Ngọc Lâm để tìm quán ăn đêm tuy nhiên không tìm được quán nên T điều khiển xe chở theo anh H di chuyển trên phố Gia Quất để đi về chỗ ở. Khi đi đến số 43 phố Gia Quất, phường Thượng Thanh, Q. Long Biên, TP Hà Nội, do đã sử dụng rượu bia nên T không làm chủ tốc độ, không làm chủ tay lái dẫn đến va chạm với cửa nhà số 43 phố Gia Quất. Hậu quả: anh Trần Văn H tử vong tại chỗ.

Lời khai của Phan Văn T phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Cơ quan CSĐT – CAQ Long Biên xác minh tại Sở giao thông vận tải – Tỉnh Thanh Hóa kết quả: Sở giao thông vận tải – Tỉnh Thanh Hóa trả lời công văn số 5920/SGTVT-QLPT&NL ngày 25/9/2024 hiện tại không tìm thấy giấy phép lái xe

của Phan Văn T trên dữ liệu lưu trữ, hệ thống quản lý giấy phép lái xe tại phòng chuyên môn của Sở GTVT – Thanh Hóa.

Đối với 01 (một) xe mô tô mang BKS: 29L3 – ****, T khai mua của một người tên H ở khu vực Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội với giá 700.000 đồng từ năm 2022, có viết giấy tờ mua bán nhưng T đã làm mất. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu chủ sở hữu xe mô tô trên là ông Nguyễn Văn H (SN: 1969, HKTT: Trung Trực, Ba Đình, Hà Nội). Ghi lời khai của ông H xác định đã bán chiếc xe trên cho một người tên T ở Thanh Hóa với giá 700.000 đồng. Chiếc xe trên không có dữ liệu trên hệ thống vật chứng. Chiếc xe mô tô mang BKS: 29L3 – **** là vật chứng của vụ án, chuyển Tòa án nhân dân quận Long Biên giải quyết theo thẩm quyền.

Về dân sự: Gia đình Phan Văn T đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Trần Văn H số tiền 76.000.000 (Bảy mươi sáu triệu đồng). Sau khi nhận số tiền nêu trên đại diện gia đình anh H xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Phan Văn T và không có yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự.

Bản cáo trạng số: 296/CT-VKS ngày 30/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Phan Văn T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của BLHS 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS 2015 là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Phan Văn T có đủ dấu hiệu cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS 2015 và Điều 106 của BLTTHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về dân sự: Gia đình bị cáo Phan Văn T đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Trần Văn H số tiền 76.000.000 (Bảy mươi sáu triệu đồng). Sau khi nhận số tiền nêu trên đại diện gia đình anh H xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Phan Văn T và không có yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị cho tịch thu 01 (một) xe mô tô mang BKS: 29L3 – **** đã qua sử dụng, xe bị hư hỏng, vỡ nát toàn bộ.

Người bào chữa cho bị cáo T : Bà Quách Thị Thu Huyền trong phần tranh luận nhất trí về tội danh và điều khoản áp dụng đối với bị cáo theo bản cáo trạng truy tố và trình bày luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo thuộc hộ cận nghèo, bố mẹ mất sớm, bản thân bị cáo không được học hành đầy đủ, là lao động chính trong gia đình. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ TNHS cho bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và tuyên mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm được trở lại xã hội.

Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, đề nghị HĐXX căn cứ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo T nhất trí với trình bày bào chữa của người bào chữa không còn bổ sung thêm về tranh luận.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo sớm được trở lại ngoài xã hội, bị cáo rất ân hận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, bị cáo và đại diện gia đình người bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định phương tiện, bản giám định pháp y, lời khai người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng

cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/8/2024 tại khu vực đường Gia Quất trước cửa nhà số 43, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, TP Hà Nội, Phan Văn T điều khiển xe mô tô BKS: 29L3 – **** khi không có giấy phép lái xe theo quy định, không làm chủ tay lái, tốc độ, điều khiển xe khi trong khí thở có nồng độ Ethanol 0,811mg/L dẫn đến việc va chạm vào cửa nhà số 43 phố Gia Quất, hậu quả khiến anh Trần Văn H ngồi sau tử vong tại chỗ. Hành vi của Phan Văn T đã vi phạm khoản 8, khoản 9, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả một người chết, cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a, điểm b khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Căn cứ vào sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định dấu vết va chạm, lời khai của bị cáo, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy rằng: Bị cáo T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi không có giấy phép lái xe theo quy định, không làm chủ tay lái, tốc độ, điều khiển xe khi trong khí thở có nồng độ cồn, để xảy ra vụ tai nạn giao thông trên làm ông Trần Văn H ngồi sau tử vong tại chỗ là lỗi hoàn toàn do bị cáo gây ra. Hành vi của bị cáo T đã vi phạm khoản 8, khoản 9, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

[4] Hành vi của bị cáo Phan Văn T đã cấu thành tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và an toàn giao thông trên địa bàn. Vì vậy, cần phải có một hình phạt tương xứng phù hợp với hành vi phạm tội đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo:

[6] Về tình tiết tăng nặng:

Xét nhân thân bị cáo có Bản án số 02/2016 ngày 12/01/2016, TAND huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa xử 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác. Đã nộp án phí ngày 27/9/2018. Về khoản bồi thường dân sự, Chi cục thi hành án dân sự huyện Như Xuân, Thanh Hóa đã đình chỉ thi hành án số 02 ngày 18/8/2016 đối với khoản bồi thường 4.636.500 đồng mà Phan Văn T phải bồi thường.

Theo luật định án tích trên đã được xóa nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng

TNHS.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã vận động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân để khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xét hành vi, tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông gây ra hậu quả chết người, cần có hình phạt tù đối với bị cáo mới thỏa đáng. Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng trong vụ án lỗi hoàn toàn do bị cáo thấy cần phải có một hình phạt tù cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đại diện VKS đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX.

[8] Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng đối với bị cáo.

Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Phan Văn T đã vận động gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại anh Trần Văn H trong giai đoạn điều tra là 76.000.000 đồng (*Bảy mươi sáu triệu đồng*). Đại diện gia đình anh H đã nhận đủ số tiền bồi thường, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Phan Văn T và không có yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự nên HĐXX không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe mô tô mang BKS: 29L3 – ***** đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Phan Văn T, do xe bị hư hỏng, vỡ nát toàn bộ nên cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

(Hiện tang vật đang được lưu giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/12/2024)

- Cho trả lại bị cáo 01 căn cước công dân số 038087018517 mang tên Phan Văn T cấp ngày 24/5/2023 của Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội *(Hiện đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án)*

[11] Về án phí:

Bị cáo thuộc hộ cận nghèo, đề nghị HĐXX căn cứ theo quy định tại điểm đ

khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[12] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T 52 (Năm mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2024.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

2. Về dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015

- Xác nhận bị cáo Phan Văn T đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại anh Trần Văn H số tiền 76.000.000 đồng (*Bảy mươi sáu triệu đồng*). Đại diện hợp pháp của bị hại anh Trần Văn H đã nhận đủ số tiền, có đơn xin giảm nhẹ TNHS cho bị cáo và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (một) xe mô tô mang BKS: 29L3 – **** đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Phan Văn T, xe bị hư hỏng, vỡ nát toàn bộ.

(Hiện tang vật đang được lưu giữ tại kho của Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/12/2024)

- Cho trả lại bị cáo 01 căn cước công dân số 038087018517 mang tên Phan Văn T cấp ngày 24/5/2023 của Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (*Hiện đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án*)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án đối với những phần liên quan trực tiếp tới quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong vòng 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Hương